|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 45 /2019/QĐ-UBND | *Đà Nẵng, ngày 21 tháng 10 năm 2019* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng đối với**

**các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;*

*Thực hiện ý kiến của Thành uỷ Đà Nẵng tại Thông báo số 555-TB/TU ngày 17 tháng 9 năm 2019 về kết luận của Thường trực Thành uỷ tại phiên họp thường kỳ ngày 12 tháng 9 năm 2019;*

*Trên cơ sở ý kiến của Thường trực HĐND thành phố Đà Nẵng tại Công văn số 868/HĐND-KTNS ngày 26 tháng 9 năm 2019 về việc liên quan đến tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng;*

*Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, tổ chức, đơn vị được Sở Tài chính thành phố tổng hợp, báo cáo tại Tờ trình số 148/TTr-STC ngày 08 tháng 8 năm 2019 về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng trang bị cho cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1878/STP-XDKTVB ngày 22 tháng 5 năm 2019; và trên cơ sở ý kiến của các thành viên Uỷ ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng tại các khoản 2, 3, 4, 5, 6 Điều 17 Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của thành phố Đà Nẵng, chi tiết tại Phụ lục kèm theo; bao gồm:

1. Các loại xe ô tô có kết cấu đặc biệt (xe chở tiền, xe trang bị phòng thí nghiệm, xe cần cẩu,...) và xe ô tô gắn thiết bị chuyên dùng hoặc xe ô tô được gắn biển hiệu nhận biết theo quy định của pháp luật (xe gắn thiết bị thu, phát vệ tinh, xe phục vụ tang lễ,...), xe dịch vụ sát hạch, tập lái: Chủ tịch UBND thành phố quyết định trang bị theo yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ của các đơn vị đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.
2. Các loại xe ô tô chuyên dùng khác (xe ô tô tải, xe ô tô bán tải, xe ô tô trên 16 chỗ ngồi): Đối tượng sử dụng, chủng loại, số lượng được quy định tại Mục II của Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này là mức tối đa để các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ vào nhu cầu thực tế phục vụ nhiệm vụ được giao để đầu tư, mua sắm đúng chủng loại và không vượt quá số lượng quy định.

Căn cứ tình hình thực tế, chủng loại xe cần trang bị, Chủ tịch UBND thành phố quyết định giá mua xe ô tô chuyên dùng của từng trường hợp cụ thể khi quyết định mua sắm trang bị sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Thành uỷ và Thường trực HĐND thành phố.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31tháng 10 năm 2019.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**  **Huỳnh Đức Thơ** |